

# NHẬN THỨC VAI TRÒ CỦA GIÁO VIÊN QUA PHÉP ẨN DỤ TRONG LỚP HỌC TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGOẠI NGỮ (EFL)

Bùi Công Nguyên Phong  
Trường Đại học Đồng Nai  
bcnphong@gmail.com

**Tóm tắt:** Trong quá trình học tiếng Anh như ngoại ngữ, học viên thường sử dụng các ẩn dụ để diễn đạt quan niệm của mình về vai trò của giáo viên và quá trình học tập. Trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh, những biểu hiện ẩn dụ giúp khám phá các quan niệm tiềm ẩn về giáo dục, quyền lực và quá trình học tập. Việc thấu hiểu những quan niệm này cho phép giáo viên điều chỉnh phương pháp sư phạm nhằm mang lại trải nghiệm học tập hiệu quả và có ý nghĩa hơn cho học viên.

**Từ khóa:** vai trò, phép ẩn dụ, tiếng Anh

## TEACHERS' ROLE PERCEPTION THROUGH METAPHORS IN ENGLISH AS A FOREIGN LANGUAGE (EFL) CLASSROOMS

Bui Cong Nguyen Phong  
Dong Nai University  
bcnphong@gmail.com

**Abstract:** In the process of learning English as a foreign language, learners often use metaphors to express their perceptions of the teacher's role and the learning process. In the context of English language teaching, these metaphorical expressions help uncover implicit conceptions of education, power, and learning. Understanding these perceptions enables teachers to adjust their pedagogical approaches to provide learners with a more effective and meaningful learning experience.

**Keywords:** role, metaphor, English

Nhận bài: 05/01/2024

Phản biện: 10/02/2025

Duyệt đăng: 15/02/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục Việt Nam, các giá trị văn hóa truyền thống và thực tiễn sư phạm định hình sâu sắc nhận thức của học viên đối với vai trò của giáo viên trong giảng dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL). Học viên thường biểu hiện những quan niệm này qua các ẩn dụ, qua đó phản ánh các giá trị học thuật và cá nhân cũng như kỳ vọng về quá trình giảng dạy (Lakoff & Johnson, 1980; Kövecses, 2005). Việc phân tích các biểu tượng ẩn dụ giúp khám phá cách mà người học nội tâm hóa vai trò của người hướng dẫn, từ đó tạo điều kiện cho giáo viên điều chỉnh phương pháp sư phạm phù hợp với bối cảnh văn hóa đặc thù (Kramsch, 1998). Theo Lý thuyết Ẩn dụ Khái niệm, con người thường conceptualize các trải nghiệm trừu tượng thông qua các ánh xạ ẩn dụ từ các lĩnh vực cụ thể, qua đó gán ý nghĩa cho các hiện tượng phức tạp trong quá trình học tập (Lakoff & Johnson, 1980). Sự hiểu biết sâu sắc về các ẩn dụ này không chỉ mở ra những góc nhìn mới về giá trị giáo dục mà còn giúp xây dựng một môi trường học tập mang tính tương tác và sáng tạo, hỗ trợ sự phát triển toàn diện của người học (Vygotsky, 1978). Trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh, những biểu hiện ẩn dụ này giúp khám phá các quan niệm tiềm ẩn về giáo dục, quyền lực và

quá trình học tập. Việc thấu hiểu những quan niệm này cho phép giáo viên điều chỉnh phương pháp sư phạm nhằm mang lại trải nghiệm học tập hiệu quả và có ý nghĩa hơn cho học viên.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Tổng quan lý thuyết

Văn hóa được xem là yếu tố nền tảng định hình cách thức học viên tiếp cận và trải nghiệm quá trình học tập ngôn ngữ. Tại Việt Nam, giáo dục được hiểu không chỉ như quá trình truyền đạt kiến thức mà còn là hành trình phát triển bản thân và hoàn thiện trí tuệ (Kramsch, 1998). Các giá trị văn hóa đặc trưng – bao gồm sự kính trọng đối với thẩm quyền, tính cấu trúc trong tổ chức lớp học và nguyên tắc nỗ lực không ngừng – đã góp phần hình thành quan niệm về vai trò của giáo viên và quá trình học tập. Thông qua việc áp dụng Lý thuyết Ẩn dụ Khái niệm, nghiên cứu đã chỉ ra cách học viên conceptualize giáo dục thông qua các ẩn dụ, từ đó phản ánh các quan niệm sâu sắc về quyền lực, tri thức và sự phát triển cá nhân (Lakoff & Johnson, 1980; Kövecses, 2005). Những phân tích này mở rộng hiểu biết về mối liên hệ giữa văn hóa và thực tiễn giảng dạy, đồng thời cung cấp cơ sở lý thuyết cho việc điều chỉnh chiến lược sư phạm nhằm tối ưu hóa hiệu quả học

tập (Gee, 2004). Trong lớp học tiếng Anh tại Việt Nam, nơi sự tôn trọng giáo viên và môi trường học tập có tính cấu trúc được coi trọng, các ẩn dụ của học viên thường phản ánh những lý tưởng văn hóa này. Bằng cách nghiên cứu những nhận thức ẩn dụ, giáo viên có thể hiểu rõ hơn về kỳ vọng ngầm của học viên và điều chỉnh phương pháp giảng dạy một cách phù hợp.

## 2.2. Các ẩn dụ phổ biến và ý nghĩa của chúng

Trong quá trình học tiếng Anh như ngoại ngữ, học viên thường sử dụng các ẩn dụ để diễn đạt quan niệm của mình về vai trò của giáo viên và quá trình học tập. Một số ẩn dụ nổi bật bao gồm “giáo viên như người cố vấn”, khi mà người hướng dẫn được xem là nhân vật uyên bác, cung cấp sự hỗ trợ và kinh nghiệm cần thiết cho hành trình học tập (Lakoff & Johnson, 1980). Bên cạnh đó, ẩn dụ “giáo viên như nhà điêu khắc” ám chỉ quá trình biến đổi kiến thức thô sơ thành các kỹ năng ngôn ngữ tinh vi, tương tự như cách mà một nghệ nhân tạo hình tác phẩm nghệ thuật (Kövecses, 2005). Hơn nữa, hình ảnh “học tập như một hành trình” nhấn mạnh tính liên tục của quá trình khám phá và phát triển cá nhân, khẳng định vai trò chủ động của người học (Kramsch, 1998). Cuối cùng, ẩn dụ “giáo viên như cây cầu” phản ánh kỳ vọng của học viên về người hướng dẫn như một cầu nối giữa tri thức, văn hóa và cơ hội phát triển (Gee, 2004). Các biểu hiện ẩn dụ này không chỉ thể hiện nhận thức cá nhân mà còn gợi mở những hướng đi mới trong cải tiến phương pháp giảng dạy.

Học viên EFL thường sử dụng ẩn dụ để conceptualize giáo viên và quá trình học tập theo cách phản ánh giá trị và trải nghiệm giáo dục của họ. Những ẩn dụ này nhấn mạnh các khía cạnh khác nhau trong vai trò của giáo viên cũng như hành trình học tập của học viên: (1) Giáo viên như một người cố vấn (Mentor): Nhiều học viên hình dung giáo viên như những người cố vấn hướng dẫn họ trong hành trình học thuật. Ẩn dụ này thể hiện tầm quan trọng của tri thức, sự khôn ngoan và chuyên môn, đặt giáo viên vào vị trí một nhân vật vừa có thẩm quyền vừa hỗ trợ học viên vượt qua những thách thức về ngôn ngữ và tư duy. (2) Giáo viên như một nhà điêu khắc (Sculptor), ẩn dụ này nhấn mạnh vai trò biến đổi của giáo viên trong việc định hình năng lực ngôn ngữ và tư duy phản biện của học viên. Giống như một nhà điêu khắc chạm khắc nguyên liệu thô thành một tác phẩm nghệ thuật, giáo viên được

coi là người định hướng và trau dồi sự phát triển trí tuệ và ngôn ngữ của học viên. (3) Học tập như một hành trình (Journey), quan niệm này liên kết việc học ngôn ngữ với sự phát triển cá nhân và khám phá. Nó nhấn mạnh rằng học tập là một quá trình liên tục đòi hỏi sự kiên trì, khả năng thích ứng và tinh thần cởi mở trước những trải nghiệm mới. Ẩn dụ này cũng củng cố quan niệm rằng học viên đóng vai trò chủ động trong quá trình học tập của chính họ. (4) Giáo viên như một cây cầu (Bridge): Trong ẩn dụ này, giáo viên được xem như một cầu nối, giúp học viên tiếp cận tri thức mới, văn hóa mới và cơ hội mới. Giáo viên đóng vai trò kết nối giữa các cấp độ hiểu biết khác nhau, tạo điều kiện để học viên tiếp cận những trải nghiệm ngôn ngữ và văn hóa rộng lớn hơn.

Những biểu tượng ẩn dụ này cung cấp cái nhìn sâu sắc về các giá trị và kỳ vọng mà học viên gắn liền với trải nghiệm học tập của họ. Việc nhận diện những quan niệm này giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy theo góc độ văn hóa của học viên, từ đó tạo ra một môi trường học tập hiệu quả và gắn kết hơn.

## 2.3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu áp dụng phương pháp định tính nhằm khám phá cách học viên EFL tại Việt Nam conceptualize vai trò của giáo viên thông qua các biểu hiện ẩn dụ. Kỹ thuật gợi ý ẩn dụ được sử dụng như một công cụ hiệu quả để khơi gợi các mô tả chủ quan từ phía học viên, từ đó giúp tiết lộ các quan niệm ẩn sâu về giáo dục (Creswell, 2013; Denzin & Lincoln, 2011). Mẫu nghiên cứu bao gồm 100 sinh viên năm hai chuyên ngành tiếng Anh từ nhiều trường đại học trên cả nước, đảm bảo tính đa dạng về bối cảnh và quan điểm. Dữ liệu được thu thập qua ba phương pháp chính: phỏng vấn có cấu trúc với các câu hỏi mở, kỹ thuật nhận diện ẩn dụ và phân tích chủ đề. Quá trình phỏng vấn nhằm mục tiêu khơi gợi các mô tả ẩn dụ sâu sắc về vai trò của giáo viên, trong khi kỹ thuật nhận diện ẩn dụ cho phép xác định các mẫu chung trong các biểu hiện của học viên. Phân tích chủ đề được tiến hành theo hướng dẫn của Braun & Clarke (2006) nhằm diễn giải và xây dựng các mối liên hệ giữa các ẩn dụ với bối cảnh văn hóa và giáo dục hiện đại.

## 2.4. Kết quả và thảo luận

Kết quả sơ bộ cho thấy học viên EFL tại Việt Nam thường sử dụng các ẩn dụ nhằm nhấn mạnh

các khía cạnh như sự hướng dẫn, quá trình biến đổi và vai trò kết nối trong giảng dạy. Dữ liệu từ phỏng vấn và nhận diện ẩn dụ cho thấy, nhiều học viên mô tả giáo viên như những người cố vấn uyên bác, người không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn hỗ trợ họ vượt qua các thách thức học thuật (Lakoff & Johnson, 1980). Đồng thời, ẩn dụ “giáo viên như nhà điêu khắc” cho thấy vai trò định hình và phát triển kỹ năng ngôn ngữ của học viên được xem như một quá trình nghệ thuật, qua đó khắc họa sự chuyên hóa của tri thức (Kövecses, 2005). Hình ảnh “học tập như một hành trình” phản ánh nhận thức về quá trình khám phá liên tục và sự chủ động trong việc tiếp thu kiến thức, trong khi ẩn dụ “giáo viên như cây cầu” nhấn mạnh vai trò kết nối giữa các lĩnh vực tri thức và văn hóa (Gee, 2004). Những phát hiện này cho thấy mối quan hệ mật thiết giữa các giá trị văn hóa và nhận thức giáo dục, từ đó gợi ý rằng các chiến lược giảng dạy cần được điều chỉnh để đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của học viên.

### III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã khẳng định rằng các biểu hiện ẩn dụ do học viên EFL sử dụng không chỉ đơn thuần là cách diễn đạt mà còn ẩn chứa các giá trị văn hóa và nhận thức phức tạp về vai trò của giáo viên. Những ẩn dụ như “người cố vấn”, “nhà điêu khắc”, “hành trình” và “cây cầu” đã phản ánh những khía cạnh cốt lõi của sự hướng dẫn, định hình và kết nối tri thức trong quá trình học tập (Lakoff & Johnson, 1980; Gee, 2004). Việc hiểu và tích hợp các quan niệm này vào thực tiễn giảng dạy sẽ giúp xây dựng một môi trường học tập năng động, hiệu quả và cá nhân hóa, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục tiếng Anh. Các phát hiện của nghiên cứu không chỉ mở ra hướng đi mới cho cải tiến phương pháp sư phạm mà còn góp phần khẳng định tầm quan trọng của việc điều chỉnh chiến lược giảng dạy phù hợp với bối cảnh văn hóa hiện đại (Creswell, 2013). Qua đó, giáo viên được khuyến khích đóng vai trò đồng hành và người định hướng, tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện của người học.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Braun, V., & Clarke, V. (2006). Using thematic analysis in psychology. *Qualitative Research in Psychology*, 3(2), 77–101.
- Creswell, J. W. (2013). *Qualitative Inquiry and Research Design: Choosing Among Five Approaches*. SAGE Publications.
- Denzin, N. K., & Lincoln, Y. S. (2011). *The SAGE Handbook of Qualitative Research*. SAGE Publications.
- Gee, J. P. (2004). *Situated Language and Learning: A Critique of Traditional Schooling*. Routledge.
- Kramsch, C. (1998). *Language and Culture*. Oxford University Press.
- Kövecses, Z. (2005). *Metaphor: A Practical Introduction*. Oxford University Press.
- Lakoff, G., & Johnson, M. (1980). *Metaphors We Live By*. University of Chicago Press.
- Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*. Harvard University Press.